

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI HOÀNG YẾN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI HOÀNG YẾN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG YEN MANUFACTURING AND TRADING DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOANG YEN MTD CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108301725

3. Ngày thành lập: 31/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, hẻm 268/100/8 Tổ 26 Đường Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0938 273 798

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
3.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Không bao gồm dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng không)	5229
7.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động Trang trí nội thất	7410
8.	Điều hành tua du lịch	7912
9.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
10.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
11.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
12.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
13.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
14.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
15.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
16.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
17.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816

18.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
19.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
20.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
21.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
22.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
23.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
24.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
25.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
29.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
30.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
31.	Sản xuất đồng hồ	2652
32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
37.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
38.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
39.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
43.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
44.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
45.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
46.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
47.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
53.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
55.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
56.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
57.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
58.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
59.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
60.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
61.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
62.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
63.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
64.	Xây dựng nhà các loại	4100
65.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép	4662
66.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
67.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
68.	Xuất bản phần mềm	5820
69.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
70.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
71.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
72.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
73.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
74.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

75.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
76.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
77.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
78.	Xây dựng công trình công ích	4220
79.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
80.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
81.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
82.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
83.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
84.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim và khóa; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
85.	Bán buôn tổng hợp	4690

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN ĐÙNG	Khu K159 HVHC Tổ 26 , Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	60,000	024084000315	
2	NGUYỄN THỊ THÈM	Thôn Đồng Giao, Xã Quý Sơn, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	800.000.000	40,000	121863890	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN ĐÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/11/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 024084000315

Ngày cấp: 04/01/2017

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu K159 HVHC Tổ 26 , Phường Ngọc Thuy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu K159 HVHC Tổ 26 , Phường Ngọc Thuy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội